

SỞ GD&ĐT BÌNH PHƯỚC

MÔN LỊCH SỬ

(Đính kèm Công văn số 256/SGDDĐT-GDTrH ngày 22/01/2024 của Sở GD&ĐT)

- I. Hình thức ra đề: Tự luận
- II. Thời gian làm bài: 180 phút
- III. Nội dung: Theo Chương trình GDPT 2018
- IV. Cấu trúc:

1. LỚP 10

1. Nội dung

| Stt                   | Chủ đề, Nội dung   |
|-----------------------|--|
| PHẦN LỊCH SỬ THẾ GIỚI |  |
| 1                     | CHỦ ĐỀ: MỘT SỐ NỀN VĂN MINH THẾ GIỚI THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI   |
|                       | <i>Một số nền văn minh Phương Đông</i><br>1. Văn minh Ai cập: Những thành tựu tiêu biểu. Ý nghĩa.<br>2. Văn minh Trung Hoa: Những thành tựu tiêu biểu. Ý nghĩa.  |
|                       | <i>Một số nền văn minh Phương Tây</i><br>1. Văn minh Hy Lạp – La Mã: Những thành tựu tiêu biểu. Ý nghĩa.   |
| 2                     | CHỦ ĐỀ: CÁC CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP TRONG LỊCH SỬ THẾ GIỚI  |
|                       | <i>Cách mạng công nghiệp thời hiện đại</i><br>1. Cách mạng công nghiệp lần thứ ba: Những thành tựu cơ bản.<br>2. Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (cách mạng 4.0): Những thành tựu cơ bản.<br>3. Ý nghĩa của cách mạng công nghiệp lần thứ ba và lần thứ tư: Về kinh tế; Về văn hóa, xã hội. |
| PHẦN LỊCH SỬ VIỆT NAM |  |
| 3                     | CHỦ ĐỀ: MỘT SỐ NỀN VĂN MINH TRÊN ĐẤT NƯỚC VIỆT NAM (TRƯỚC NĂM 1858)  |
|                       | <i>Một số nền văn minh cổ trên đất nước Việt Nam</i><br>1. Văn minh Văn Lang – Âu Lạc: Cơ sở hình thành. Những thành tựu tiêu biểu.  |

|  |  |
|--|--|
|  | <p><b><i>Văn minh Đại Việt</i></b></p> <p>1. Cơ sở hình thành và phát triển của văn minh Đại Việt: Khái niệm văn minh Đại Việt. Cơ sở hình thành. Quá trình phát triển.</p> <p>2. Một số thành tựu của văn minh Đại Việt: Về kinh tế; Về chính trị; Về tư tưởng, tôn giáo; Về văn hóa giáo dục, văn học, nghệ thuật.</p> <p>3. Ý nghĩa của văn minh Đại Việt trong lịch sử dân tộc Việt Nam.</p> |
|--|--|

## 2. Cấu trúc đề thi (gồm 05 câu)

**Câu 1** (4,0 điểm): Văn minh Ai Cập, văn minh Trung Hoa.

**Câu 2** (4,0 điểm): Văn minh Hy Lạp – La Mã.

**Câu 3** (4,0 điểm): Cách mạng công nghiệp thời hiện đại.

**Câu 4** (4,0 điểm): Văn minh Văn Lang – Âu Lạc.

**Câu 5** (4,0 điểm): Văn Minh Đại Việt.

## 2. LỚP 11

### 1. Nội dung

| Stt                          | Chủ đề, Nội dung  |
|------------------------------|---|
| <b>PHẦN LỊCH SỬ THẾ GIỚI</b> |   |
| 1                            | CHỦ ĐỀ: CÁCH MẠNG TƯ SẢN VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA TƯ BẢN  |
|                              | <p><b><i>Một số vấn đề chung về cách mạng tư sản</i></b></p> <p>1. Tiền đề của các cuộc cách mạng tư sản: Kinh tế; Chính trị; Xã hội; Tư tưởng.</p> <p>2. Mục tiêu, nhiệm vụ, giai cấp lãnh đạo, động lực của các cuộc cách mạng tư sản: Mục tiêu và nhiệm vụ. Giai cấp lãnh đạo và động lực cách mạng.</p> <p>3. Kết quả, ý nghĩa của các cuộc cách mạng tư sản: Kết quả; Ý nghĩa.</p> |
| 2                            | CHỦ ĐỀ: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TỪ NĂM 1917 ĐẾN NAY  |
|                              | <p><b><i>Sự hình thành Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết</i></b></p> <p>1. Quá trình hình thành Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết.</p> <p>2. Ý nghĩa sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết.</p>   |
| <b>PHẦN LỊCH SỬ VIỆT NAM</b> |   |
|                              | CHỦ ĐỀ: KHÁI QUÁT VỀ CHIẾN TRANH BẢO VỆ TỔ QUỐC TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM  |
|                              | <b><i>Khái quát về chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam</i></b>  |

|   |  |
|---|--|
| 3 | <p>1. Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vị trí địa chiến lược của Việt Nam.</li> <li>- Vai trò, ý nghĩa của chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam.</li> </ul> <p>2. Một số cuộc kháng chiến thắng lợi tiêu biểu</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán và chiến thắng Bạch Đằng đầu năm 938</li> <li>- Cuộc kháng chiến chống Tống năm 981 và những năm 1075-1077.</li> <li>- Ba lần kháng chiến chống quân Mông – Nguyên.</li> <li>- Kháng chiến chống quân Xiêm những năm 1784-1785.</li> <li>- Kháng chiến chống quân Thanh 1789.</li> </ul> <p>3. Một số cuộc kháng chiến không thành công</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kháng chiến chống quân Triệu.</li> <li>- Kháng chiến chống Minh.</li> <li>- Kháng chiến chống thực dân Pháp nửa sau thế kỉ XIX.</li> <li>- Nguyên nhân không thành công.</li> </ul> |
| 4 | <p>CHỦ ĐỀ: MỘT SỐ CUỘC CẢI CÁCH LỚN TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM (TRƯỚC NĂM 1858)</p> <p>1. Cuộc cải cách của Lê Thánh Tông (thế kỉ XV)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bối cảnh lịch sử.</li> <li>- Nội dung chính.</li> <li>- Kết quả.</li> </ul>   |

## 2. Cấu trúc đề thi (gồm 05 câu)

### Câu 1 (4,0 điểm):

- Tiền đề của các cuộc cách mạng tư sản.
- Mục tiêu, nhiệm vụ, giai cấp lãnh đạo, động lực của các cuộc cách mạng tư sản.
- Kết quả, ý nghĩa của các cuộc cách mạng tư sản.

### Câu 2 (4,0 điểm):

- Quá trình hình thành Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết.
- Ý nghĩa sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết.

### Câu 3 (4,0 điểm):

- Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam.
- Một số cuộc kháng chiến thắng lợi tiêu biểu.

### Câu 4 (4,0 điểm): Một số cuộc kháng chiến không thành công.

### Câu 5 (4,0 điểm): Cuộc cải cách của Lê Thánh Tông (thế kỉ XV).

-----Hết-----